

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách
6 tháng đầu năm 2024 của thị trấn Tây Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung 1 số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 7269/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND huyện Hương Sơn về việc giao nhiệm vụ thu chi ngân sách cho thị trấn Tây Sơn năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 04/01/2024 của HĐND thị trấn về việc phê chuẩn dự toán thu chi ngân sách năm 2024;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2024 như sau:

A	Tổng thu:	4.917.077.707	đồng
I	Các khoản thu xã hưởng 100%:	57.246.402	đồng
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ:	1.336.812.809	đồng
III	Thu bổ sung ngân sách:	2.065.096.000	đồng
IV	Thu chuyển nguồn	1.457.922.496	đồng
B	Tổng chi:	2.999.097.192	đồng
I	Chi đầu tư phát triển:	168.046.000	đồng
II	Chi thường xuyên:	2.831.051.192	đồng

(Có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Văn phòng UBND, Công chức Tài chính – Kế toán, các ban ngành và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Hương Sơn;
- Phòng TCKH huyện Hương Sơn;
- TT Đảng ủy, TT HĐND thị trấn;
- Các cơ quan ban ngành đoàn thể thị trấn;
- Các đ/c bí thư, tổ trưởng 6 TDP;
- Lưu VP, TC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Thắng

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai số liệu dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2024

Thời gian: ngày 10 tháng 7 năm 2024

Địa điểm: Tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Tây Sơn

Thành phần: Gồm toàn thể cán bộ, công chức Ủy ban nhân dân, 6 tổ trưởng tổ dân phố

NỘI DUNG:

1. Ông Trần Văn Thắng – Chủ tịch UBND thông qua Biên bản công khai theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

2. Thông báo các nội dung công khai

Công khai số liệu ngân sách 6 tháng đầu năm 2024

3. Hình thức công khai

- Thông báo trước Cán bộ, công chức, tổ trưởng tổ dân phố
- Niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân thị trấn Tây Sơn, nhà văn hoá 6 tổ dân phố
- Công khai trên Hệ thống trang điện tử thị trấn Tây Sơn
- Thông báo trên hệ thống truyền thanh thị trấn

4. Địa điểm, thời gian niêm yết

- Niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân thị trấn Tây Sơn, nhà văn hoá 6 TDP
- Thời gian niêm yết: từ ngày 10/7/2024 đến ngày 10/8/2024

5. Yêu cầu: Cán bộ, công chức, tổ trưởng 6 tổ dân phố xem bảng niêm yết các nội dung công khai tài chính nếu có điều gì thắc mắc phản ánh về Ban thanh tra nhân dân thị trấn hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn.

Biên bản thông qua trước cán bộ, công chức, tổ trưởng 6 tổ dân phố 1h30 phút cùng ngày và được các thành viên nhất trí 100%./.

Thư ký

Trịnh Thị Tuyết

Chủ tịch

Trần Văn Thắng

Thanh tra nhân dân

Trần Thọ Phương

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN 6 THÁNG	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	6.938.892.000	4.917.077.707	70,86
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	96.000.000	57.246.402	59,63
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	2.900.000.000	1.336.812.809	46,10
3	Thu bổ sung	3.942.892.000	2.065.096.000	52,38
	- Thu bổ sung cân đối	3.942.892.000	1.971.446.000	50,00
	- Thu bổ sung có mục tiêu		93.650.000	
4	Thu chuyển nguồn		1.457.922.496	0,00
5	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	0,00
II	TỔNG SỐ CHI	6.938.892.000	2.999.097.192	43,22
1	Chi đầu tư phát triển	700.000.000	168.046.000	0,00
2	Chi thường xuyên	6.112.597.000	2.831.051.192	46,32
3	Dự phòng	126.295.000		0,00
III	KẾT DƯ NGÂN SÁCH	-	-	

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024		6 THÁNG ĐẦU NĂM		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	11.465.555.555	6.938.892.000	8.820.296.074	4.917.077.707	76,93	70,86
I	Các khoản thu 100%	96.000.000	96.000.000	88.292.101	57.246.402	91,97	59,63
1	Phí, lệ phí	90.000.000	90.000.000	42.662.000	42.662.000	47,40	47,40
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác				-	0,00	0,00
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	-	-	-	-	0,00	0,00
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	-	-	45.130.101	14.084.402	0,00	0,00
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định	-	-	-	-	0,00	0,00
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			-	-	0,00	0,00
8	Thu khác	6.000.000	6.000.000	500.000	500.000	8,33	8,33
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	11.369.555.555	2.900.000.000	5.208.985.477	1.336.812.809	45,82	46,10
1	Các khoản thu phân chia	111.000.000	93.000.000	77.478.128	69.714.148	69,80	74,96
-	<i>Lệ phí trước bạ nhà, đất</i>	<i>90.000.000</i>	<i>72.000.000</i>	<i>38.819.900</i>	<i>31.055.920</i>	<i>43,13</i>	<i>43,13</i>
-	<i>Thuế sử dụng đất phi NN</i>	<i>21.000.000</i>	<i>21.000.000</i>	<i>1.258.228</i>	<i>1.258.228</i>		
-	<i>Thu phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh</i>			<i>37.400.000</i>	<i>37.400.000</i>	-	
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	11.258.555.555	2.807.000.000	5.131.507.349	1.267.098.661	79,48	81,33
-	<i>Thu cấp quyền sử dụng đất</i>	<i>1.555.555.555</i>	<i>700.000.000</i>	<i>495.385.950</i>	<i>222.923.678</i>	<i>31,85</i>	<i>31,85</i>
-	<i>Thu ngoài quốc doanh</i>	<i>9.690.000.000</i>	<i>2.100.500.000</i>	<i>4.616.135.671</i>	<i>1.039.477.925</i>	<i>47,64</i>	<i>49,49</i>
-	<i>Thu nhập doanh nghiệp</i>			<i>17.652.688</i>	<i>3.530.538</i>		
-	<i>Thuế tiêu thụ đặc biệt</i>	<i>13.000.000</i>	<i>6.500.000</i>	<i>2.333.040</i>	<i>1.166.520</i>		
IV	Thu chuyển nguồn	-	-	1.457.922.496	1.457.922.496	0,00	0,00
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	-	-	-	-	0,00	0,00
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	3.942.892.000	2.065.096.000	2.065.096.000		52,38
-	<i>Thu bổ sung cân đối</i>		<i>3.942.892.000</i>	<i>1.971.446.000</i>	<i>1.971.446.000</i>		<i>50,00</i>
-	<i>Thu bổ sung có mục tiêu</i>	-	-	<i>93.650.000</i>	<i>93.650.000</i>		

BÁO CÁO THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024			THỰC HIỆN 6 THÁNG			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	6.938.892.000	700.000.000	6.238.892.000	2.999.097.192	168.046.000	2.831.051.192	43,22		45,38
I	Chi đầu tư phát triển	700.000.000	700.000.000		-	168.046.000	-			
1	Chi đầu tư XDCB	700.000.000	700.000.000		-	168.046.000				
2	Chi đầu tư phát triển khác			-						
II	Chi thường xuyên	6.238.892.000	-	6.238.892.000	2.831.051.192	-	2.831.051.192	83	-	83
1	Chi giáo dục	-			-		-			
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-			-		-			
3	Chi y tế	-			-					
4	Chi văn hóa, thông tin	100.000.000		100.000.000	37.646.000		37.646.000			
5	Chi phát thanh, truyền thanh	50.000.000		50.000.000	-					
6	Chi thể dục thể thao	28.000.000		28.000.000	22.980.000		22.980.000			
7	Chi bảo vệ môi trường	190.000.000		190.000.000	89.370.000		89.370.000			
8	Chi các hoạt động kinh tế	631.775.000		631.775.000	85.838.054		85.838.054	13,59		13,59
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể, DQTT, ANTT	4.860.711.150		4.860.711.150	2.576.911.138		2.576.911.138	53,02		53,02
10	Chi cho công tác xã hội	109.746.000		109.746.000	18.306.000		18.306.000	16,68		16,68
11	Tạo nguồn tăng lương (Tiết kiệm chi 10% theo quy định)	99.655.395		99.655.395	-					
12	Chi lập các quỹ của đơn vị thực hiện khoán chi và đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định	42.709.455		42.709.455	-					
13	Dự phòng ngân sách	126.295.000		126.295.000	-					